

LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUAN HỆ QUỐC TẾ
NGUYỄN HÙNG SON. *Vai trò của ASEAN trong trật tự Đông Á tới năm 2020 và định hướng chính sách đối ngoại của Việt Nam*

Chuyên ngành: Quan hệ quốc tế

Mã số: 62 31 02 06

Hiện nay, trật tự thế giới nói chung và trật tự khu vực Đông Á nói riêng đang có những chuyển biến nhanh chóng, phức tạp do nhiều nguyên nhân, song quan trọng nhất là sự thay đổi tương quan sức mạnh cả về kinh tế, chính trị, quân sự của các quốc gia trong và ngoài khu vực, đặc biệt là sự trỗi dậy của Trung Quốc và những tham vọng bành trướng, mở rộng ảnh hưởng của quốc gia này.

Trong bối cảnh đó, việc xác định đúng triển vọng phát triển của trật tự Đông Á là rất cần thiết cho việc hoạch định chính sách đối ngoại của Việt Nam. ASEAN đang ngày càng trở thành một công cụ và phương tiện quan trọng giúp tạo thế và lực cho Việt Nam trong trật tự Đông Á những năm tới, nhất là khi ASEAN đang nỗ lực tiếp tục phát huy vai trò trung tâm trong việc định hình trật tự mới ở khu vực Đông Á. Việc đánh giá vai trò của ASEAN trong tiến trình xây dựng trật tự Đông Á đến năm 2020, qua đó xác định phương cách tham gia hợp tác ASEAN là rất cần thiết và cấp bách nhằm giúp Việt Nam có được định hướng chính sách đối ngoại phù hợp trong những năm tới.

Với những lý do đó, tác giả đã lựa chọn vấn đề "Vai trò của ASEAN trong

trật tự Đông Á tới năm 2020 và định hướng chính sách đối ngoại của Việt Nam" cho luận án của mình. Ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, nội dung chính của luận án được trình bày trong 3 chương chính.

Chương 1 khái quát những vấn đề lý luận về trật tự trong quan hệ quốc tế.

Trật tự thế giới, theo tác giả, là các thỏa thuận một cách chính thức hoặc không chính thức giữa các quốc gia nhằm duy trì luật chơi điều chỉnh quan hệ giữa các quốc gia đó trong quá trình theo đuổi các mục tiêu chung, hoặc mục tiêu riêng của từng nước. Biểu hiện của luật chơi trong quan hệ quốc tế là các nguyên tắc, chuẩn mực, thủ tục, quy định, luật quốc tế, hoặc các tập quán hình thành từ thực tiễn. Trật tự có một số dạng thức chính là: trật tự nền tảng; trật tự chuẩn tắc-khế ước; trật tự đoàn kết-cộng đồng.

Mọi diễn biến, động thái trong quan hệ quốc tế có ảnh hưởng đủ lớn tới quan hệ giữa các quốc gia đều có thể tác động tới trật tự thế giới. Các diễn biến, động thái đó chính là *quyền lực và cấu trúc quyền lực (hay tương quan quyền lực) giữa các quốc gia; các vấn đề nổi lên trong quan hệ quốc tế giữa các quốc gia; và quan niệm về lợi ích và giá trị, tác động tới lợi ích, mục tiêu và chính sách (cả đối nội và đối ngoại) của các quốc gia.*

Công cụ chính được sử dụng phổ biến nhất để tạo lập và duy trì trật tự thế giới là ngoại giao, quân sự và luật pháp quốc tế. Trật tự thế giới có thể được thiết lập theo phương cách *cạnh*

tranh (gồm bá quyền, cân bằng quyền lực, hài hòa quyền lực), *hợp tác* (gồm an ninh tập thể, thiết chế quốc tế, hợp tác kinh tế quốc tế) hoặc *chuyển hóa hệ thống* (gồm hòa bình dân chủ, hội nhập quốc tế).

Liên quan đến vấn đề trật tự thế giới là các khái niệm về nước lớn và nước nhỏ. Cho tới nay vẫn chưa có định nghĩa cụ thể về nước nhỏ, mà thường được hiểu là các nước còn lại sau khi đã loại trừ các nước lớn. Có quan niệm cho rằng, nước lớn là các quốc gia có khả năng áp đặt ý chí lên các nước nhỏ, còn các nước nhỏ là các nước không có khả năng chống lại ý chí của các nước lớn. Thuyết tự do cho rằng, cần phân biệt khái niệm nước nhỏ và nước yếu. Nước nhỏ không có nghĩa là nước yếu và ngược lại. Một số nước tuy nhỏ nhưng vẫn có thể có ảnh hưởng lớn nhờ các giá trị đạo đức, năng lực tổ chức và quản lý đất nước... Và các thước đo mới về sức mạnh quốc gia trong thế giới toàn cầu hóa cần bổ sung thêm các tiêu chí về sức mạnh kinh tế, sức mạnh tri thức...

Tác giả khẳng định, phương cách tạo lập trật tự chủ đạo trong lịch sử vẫn là *bá quyền*. Công cụ tạo lập chủ yếu vẫn là *vũ lực*. Tuy nhiên, các nước vừa và nhỏ vẫn có thể có vai trò đối với trật tự thế giới trong các hoàn cảnh nhất định, khi trật tự thế giới không phải là trật tự bá quyền hoặc trật tự hòa hợp quyền lực giữa các nước lớn. Bốn tiêu chí để đánh giá vai trò của các nước vừa và nhỏ đối với trật tự thế giới bao gồm: *nhận diện* (các nước vừa và nhỏ tạo ra luật chơi được các nước khác biết tới và hiểu một cách đầy đủ); *thừa nhận* (các luật chơi đó được các nước thừa nhận); *tuân thủ* (các nước cơ bản tuân thủ các

luật chơi này trên thực tế); *chế tài* (các nước vừa và nhỏ có biện pháp chế tài nếu một nước không tuân thủ các luật chơi đó).

Chương 2 phân tích *vai trò của ASEAN trong trật tự Đông Á từ năm 1967 đến nay và dự báo đến năm 2020*.

Sơ lược về quá trình hình thành trật tự Đông Á, tác giả cho rằng, trật tự khu vực Đông Á đã trải qua 4 giai đoạn chính: thời cổ đại; thời kỳ thuộc địa của phương Tây; thời kỳ cuối thế kỷ XIX đến hết Chiến tranh thế giới thứ II; thời kỳ hậu Chiến tranh thế giới thứ II.

Hiện nay, có nhiều nhân tố cùng tham gia tác động và ảnh hưởng tới trật tự Đông Á, tạo ra nhiều dạng thức trật tự cùng song song tồn tại, tuy nhiên ba nhân tố nổi bật lên là: *tác động và ảnh hưởng truyền thống của Mỹ ở khu vực*; *sự trỗi dậy của Trung Quốc*; và *chủ nghĩa đa phương khu vực do ASEAN chủ đạo*. Ba nhân tố chủ đạo trên góp phần tạo ra ba dạng thức trật tự chính ở khu vực Đông Á, đó là: *trật tự an ninh truyền thống* (trật tự nền tảng), hiện vẫn do Mỹ có vai trò chủ đạo; *trật tự kinh tế* (hay trật tự hợp tác), trong đó các quốc gia tăng cường hợp tác kinh tế và có xu hướng chấp nhận vai trò đầu tàu của nền kinh tế Trung Quốc; và *trật tự chính trị-ngoại giao đa phương* (hay trật tự cộng đồng) giúp các nước duy trì đối thoại và hợp tác trong khu vực một cách hài hòa thông qua các tiến trình hợp tác đa phương, trong đó các cơ chế đa phương của ASEAN có vai trò chủ đạo.

Ba dạng thức trật tự trên cùng song song tồn tại và do ba nhân tố Mỹ, Trung Quốc, ASEAN cùng chi phối, song không tồn tại biệt lập mà có tác động qua lại với nhau. Cả Mỹ, Trung Quốc và

ASEAN đều tìm cách mở rộng phạm vi ảnh hưởng, tác động vào các dạng thức trật tự không do mình chủ đạo. Mỹ muốn can thiệp trật tự kinh tế khu vực và ngăn cản ảnh hưởng của Trung Quốc bằng sáng kiến Hiệp ước đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP). Trung Quốc cũng không dừng lại ở trật tự hợp tác kinh tế trong khu vực mà muốn xây dựng một khuôn khổ an ninh mới theo mô hình *an ninh tập thể* hoặc thậm chí *hòa hợp quyền lực* bằng các ý tưởng mới về lập nhóm G2 (group of 2) hoặc C2 (cooperative 2). Còn ASEAN tuy không trực tiếp tác động được vào các dạng thức trật tự khác nhưng vẫn có ảnh hưởng tới các trật tự đó bằng cách thể hiện thái độ ủng hộ mạnh mẽ hoặc dè dặt của mình với các chính sách của Mỹ và Trung Quốc, với cả tư cách tổ chức và tư cách thành viên đơn lẻ.

Tác giả dự báo, sự thay đổi của trật tự khu vực Đông Á đến năm 2020 sẽ chịu tác động bởi ba yếu tố: *chuyển dịch quyền lực giữa các quốc gia; sự nổi lên của các vấn đề khu vực và quốc tế làm thay đổi lợi ích, ưu tiên và vị thế của các quốc gia; và sự thay đổi nhận thức và giá trị của các quốc gia, dẫn đến thay đổi lợi ích và cách hành xử trong quan hệ quốc tế.*

Dự báo đến năm 2020, ASEAN vẫn có điều kiện để tiếp tục phát huy vai trò ở khu vực Đông Á. *Về mục tiêu an ninh*, ASEAN không có khả năng trực tiếp ứng phó với các thách thức an ninh truyền thống, nhưng có thể gián tiếp duy trì trật tự an ninh thông qua việc tạo điều kiện để các nước ngoài khu vực duy trì cân bằng quyền lực ở Đông Á, thúc đẩy đối thoại và hợp tác giữa các lực lượng quốc phòng của các nước trong

khu vực, thúc đẩy xây dựng lòng tin và các biện pháp kiểm soát khủng hoảng... *Về mục tiêu kinh tế*, ASEAN đã và sẽ tiếp tục phát huy vai trò mạnh mẽ của mình do có đồng thuận khu vực cao. Tuy nhiên, ASEAN bị giới hạn bởi nguồn lực eo hẹp, do vậy ít có khả năng ASEAN chủ động đưa ra các ý tưởng, sáng kiến lớn để các nước khác theo. *Về mục tiêu xây dựng cộng đồng*, đến năm 2020 Cộng đồng ASEAN mới chỉ hình thành ở tầng chính phủ và phần nào đó ở giới doanh nghiệp. ASEAN sẽ phải mất nhiều năm nữa để tạo được sự đồng thuận và sự chấp nhận rộng rãi về các nguyên tắc, chuẩn mực do ASEAN đề ra, nhất là trong không gian đa dạng của các nước Đông Á.

Tác giả nhận định, vai trò của ASEAN đến năm 2020 sẽ gặp nhiều thách thức do Trung Quốc ngày càng lớn mạnh và có lợi ích trong việc dần thay đổi luật chơi khu vực. Bên cạnh đó, cạnh tranh chiến lược của các nước lớn trong khu vực ngày càng gia tăng, có khả năng dẫn đến khủng hoảng cục bộ vượt ra ngoài khuôn khổ xử lý của ASEAN. Hơn nữa, các nước lớn như Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ... sẽ tác động và can thiệp nhiều hơn vào các cơ chế hợp tác đa phương từ trước tới nay do ASEAN chủ đạo để hướng các cơ chế này phục vụ nhiều hơn cho mình, cạnh tranh vai trò trên chính sân chơi truyền thống của ASEAN. Do vậy, để duy trì và tăng cường vai trò của mình ở Đông Á từ nay đến năm 2020, theo tác giả, ASEAN phải thích ứng tốt hơn trước các thách thức mới nảy sinh và hoạt động hiệu quả hơn trong môi trường Đông Á đang thay đổi.

Trên cơ sở những phân tích ở chương 2, trong chương 3 tác giả đưa ra

một số kiến nghị định hướng chính sách đối ngoại Việt Nam đến năm 2020.

Trong giai đoạn hiện nay, ASEAN đã chính thức trở thành trọng tâm quan trọng của chính sách đối ngoại Việt Nam. Lợi ích chiến lược của Việt Nam là xây dựng một ASEAN vững mạnh, một Cộng đồng ASEAN thực sự gắn kết, có vai trò chủ đạo ở khu vực Đông Nam Á, ở châu Á - Thái Bình Dương và có tiếng nói được chú ý, lắng nghe trên trường quốc tế. Chính sách đó được thể hiện trong đường lối đối ngoại tại Đại hội XI (2011), khẳng định Việt Nam sẽ chủ động, tích cực và có trách nhiệm cùng các nước xây dựng Cộng đồng ASEAN.

Về định hướng chính sách đối ngoại trong trật tự Đông Á đến năm 2020, tác giả cho rằng: Muốn bảo vệ tốt nhất lợi ích quốc gia dân tộc, chính sách đối ngoại Việt Nam đến năm 2020 cần thích ứng và tìm chỗ đứng phù hợp cho Việt Nam trong cả ba dạng thức trật tự chính ở khu vực Đông Á.

Trật tự an ninh truyền thống sẽ tiếp tục xu thế cân bằng quyền lực hoặc an ninh tập thể. Việt Nam cần tiếp tục đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ với các nước lớn, tạo thêm công cụ để linh hoạt điều tiết quan hệ với các nước lớn này nhằm duy trì cân bằng lợi ích và ảnh hưởng của các nước lớn với khu vực và với Việt Nam; coi Đông Á là trọng tâm hội nhập kinh tế, lấy tiêu chí hiệu quả kinh tế làm đầu trong việc mở rộng các quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế. Trật tự chính trị - ngoại giao đa phương sẽ tiếp tục do ASEAN đóng vai trò chủ

đạo trong việc tổ chức, sắp xếp và điều khiển luật chơi. Việt Nam cần tiếp tục tận dụng vai trò của ASEAN và tạo thuận lợi cho ASEAN phát huy vai trò ở Đông Á.

Về định hướng chính sách đối với ASEAN đến năm 2020, tác giả đề xuất: Chính sách của Việt Nam với ASEAN cần giúp củng cố các điều kiện tiên quyết để ASEAN có thể có vai trò, đó là cùng ASEAN xây dựng trật tự khu vực theo mô hình cân bằng quyền lực, hoặc thể chế an ninh tập thể; đồng thời khuyến khích ASEAN gắn kết chặt chẽ và năng động phát huy sức mạnh mềm trên trường quốc tế.

Các biện pháp cụ thể Việt Nam cần cùng ASEAN tiến hành là: 1/ Tác động vào cấu trúc và phân bổ quyền lực của khu vực, giúp các bên giám sát quá trình chuyển giao quyền lực, bảo đảm tiến trình này diễn ra minh bạch, tính đến lợi ích của tất cả các bên. 2/ Phát huy quyền lực mềm của ASEAN, chủ động đóng góp vào các vấn đề khu vực và thế giới, đề xuất sáng kiến khu vực phù hợp với lợi ích chung. 3/ Cải tiến và đổi mới chính mình để luôn thích ứng với môi trường, cải tiến cách thức hoạt động, cập nhật các định nghĩa về giá trị và lợi ích chung khu vực, xây dựng bản sắc ASEAN phù hợp với xu thế chung.

Luận án được bảo vệ thành công trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Ngoại giao năm 2013.

HUỆ NGUYỄN
giới thiệu